Ngày soạn:                                                                  Ngày dạy:

**Tiết 2 – Bài 2**

**TỰ CHỦ**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:**

**1. Kiến thức** :

HS hiểu được thế nào là tự chủ.

- Nêu được biểu hiện của người có tính tự chủ.

- Vì sao con người cần có tính tự chủ.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực tự quản lý, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác, năng lực sử dụng ngôn ngữ,...

- Năng lực chuyên biệt:

+Tự nhận thức, tự điều chỉnh hành vi phù hợp với pháp luật và chuẩn mực đạo đức xã hội.

+Tự chịu trách nhiệm và thực hiện trách nhiệm công dân vối cộng đồng, đất nước.

+ Giải quyết các vấn đề đạo đức, pháp luật, chính trị, xã hội

**3. Phẩm chất**

- Có ý thức rèn luyện tính tự chủ.

- HS biết tôn trọng người sống tự chủ, biết rè luyện tính tự chủ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

GV:SGK, SGV, giấy khổ lớn, bút dạ, những tấm gương ví dụ về tính tự chủ

HS: Đọc bài, chuẩn bị gấy bút......

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:**

+ HS sử dụng kiến thức, kinh nghiệm của bản thân để giải quyết tình huống có liên quan tới nội dung bài học.

+ NL: Tự học, giải quyết vấn đề, giao tiếp, hợp tác...

**b. Nội dung:**

*- Hoạt động cộng đồng*

**c. Sản phẩm hoạt động**

*- Trình bày miệng*

**d. Tổ chức thực hiện**

***Bước 1:\*Chuyển giao nhiệm vụ***

-Cách tiến hành

? Kể một câu truyện hay về một tấm guơng thể hiện tính tự chủ của những người xung quanh mà  em biết( trình bày kết quả dự án chuẩn bị ở nhà )

***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***

*- Học sinh: Trao đổi*

*- Giáo viên: quan sát*

- Dự kiến sản phẩm: SP HS thuyết trình( câu chuyện về chí công vô tư hoặc không chí công vô tư)

***Bước 3: Báo cáo thảo luận***

***Bước 4: Kết luận, nhận định***

*- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá*

*- Giáo viên nhận xét, đánh giá*

*->Giáo viên nêu vấn đề cần tìm hiểu trong bài học*

Giới thiệu tấm gương thày giáo N.N.Ký là người tật nguyền nhưng đã vượt lên số phận làm chủ bản thân, số phận, cuộc sống, tương lai của mình.

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **HOẠT ĐỘNG : Tìm hiểu mục đặt vấn đề**  **a. Mục tiêu**: HS hiểu được tự chủ và ý nghĩa của tự chủ từ tinh huống giả định  **b. Nội dung:**  *- Hoạt động nhóm( cặp đôi)*  **c. Sản phẩm hoạt động**  *- TB miệng*  **d. Tổ chức thực hiện**  ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  GV: Học sinh đọc truyện “Một người mẹ”  ? Nỗi bất hạnh nào đã đến với gia đình bà Tâm  ? Bà Tâm đã làm gì trước nỗi bất hạnh to lớn của gia đình?  ? Theo em bà Tâm là người như thế nào?  Hs: Tự do phát biểu  *- Học sinh tiếp nhận…*  ***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  *- Học sinh : làm nhiệm vụ*  *- Giáo viên quan sát*  *- Dự kiến sản phẩm: HS dựa vào nội dung truyện để trả lời…*  ***Bước 3: Báo cáo thảo luận***  Gv: Như vậy các em đã thấy bà Tâm làm chủ được tình cảm , hành vi của mình nên đã vượt qua được đau khổ sống có ích cho con và người khác.  Gv: Trước khi chuyển sang phần hai các em hãy nghiên cứu tiếp truyện “Chuyện của N”  ? N từ một học sinh ngoan ngoãn đi đến chỗ nghiện ngập  và trộm cắp như thế nào? Vì sao như vậy?  - Hs: Được gia đình cưng chiều           Bạn bè xấu rủ rê           Bỏ học thi trượt tốt nghiệp           Buồn chán > nghiện ngập + trộm cắp.    ? Cách ứng xử của bà Tâm và N khác nhau ở điểm nào?  -Hs: + Bà Tâm: tự chủ, không bi quan, chán nản.        Không tự chủ, thiếu tự tin, bản lĩnh.  ? Nếu trong lớp em có bạn như N em sẽ ứng xử như thế nào?  -Hs: Gần gũi, động viên, giúp đỡ.  =>Gv: Trong cs con người luôn phải đối mặt với những khó khăn, thử thách thậm chí cả những cám dỗ. Nếu chúng ta có bản lĩnh, biết tự chủ thì chúng ta sẽ vượt qua tất cả để đạt tới thành công. Vậy chúng ta phải rèn luyện tính tự chủ như thế nào?....  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - HS đánh giá nx  - Giáo viên nhận xét, đánh giá  ->Giáo viên chốt kiến thức  **HOẠT ĐỘNG 2**: **Tìm hiểu nội dung bài học (17’)**  **a. Mục tiêu:** HS hiểu được thế nào là tự chủ, biểu hiện và ý nghĩa, cách rèn luyện…  **b. Nội dung:**  - Trải nghiệm  *- Hoạt động cặp đôi*  *- Hoạt động chung cả lớp*  **c. Sản phẩm hoạt động**  *- TB miệng*  **d. Tổ chức thực hiện**  ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  *- Giáo viên yêu cầu*  ? Thế nào là tự chủ? Cho ví dụ thể hiện tính tự chủ?  ? Theo em tính tự chủ được thể hiện như thế nào?  ? Trái với biểu hiện của tính tử chủ là ntn?  ? Tính tự chủ có ý nghĩa ntn?  - Hs: Gặp bài toán khó trong giờ kiểm tra...             Bị bạn nghi là ăn cắp tiền...             Bạn rủ em đi chơi điện tử ăn tiền...  ? Theo em tính tự chủ được thể hiện như thế nào?  Gv: - Trước mọi sự việc: Bình tĩnh không chán nản, nóng  nảy, vội vàng         - Khi gặp khó khăn : không sợ hãi         - Trong cư xử: ôn tồn mềm mỏng , lịchsự  Hs : Lấy nhiều biểu hiện khác nhau nữa.  ? Trái với biểu hiện của tính tử chủ là ntn?  Hs: - Nổi nóng, to tiếng, cãi vã, gây gổ.        - Sợ hãi, chán nản bị lôi kéo , dụ dỗ, lợi dụng.        - Có những hành vi tự phát như : văng tục, cư xử thô lỗ.  Gv: Tất cả những biểu hiện này chúng ta đều phải sửa chữa.  ? Tính tự chủ có ý nghĩa ntn?  Gv : Đưa ra câu hỏi thảo luận nhóm : Liên hệ thực tế đời sống hàng ngày về tính tự chủ (ở nhà, trường lớp, XH)?  *- Học sinh tiếp nhận…*  ***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  - Học sinh: Thảo luận  - Giáo viên: Quan sát, giúp đỡ  - Dự kiến sản phẩm  Hs:+ Nhà: đi học về mệt mỏi chưa nấu cơm...        + Trường: bạn rủ rê..        + Ngoài XH: Nhặt được của rơi, bị đâm xe.........     Gv: Tổng kết lại cách ứng xử đúng cho từng trường hợp.  ? Như vậy các em đã có thể rút ra được cách rèn luyện tính tự chủ cho mình ntn?  Gv: Cần rút kinh nghiệm và sửa chữa sau mỗi hành động của mình.  ***Bước 3: Báo cáo thảo luận:****TB miệng*  ***Bước 4: Kết luận, nhận định***  *- HS nhận xét, bổ sung*  *- GV nhận xét, bs, chốt kt* | **I. Đặt vấn đề**  1. Một người mẹ    2. Chuyện của N    **II. Nội dung bài học**  **1. Tự chủ:**  - Tự chủ: là làm chủ bản thân.  - Người biết tự chủ: là người làm chủ được suy nghĩ, tình cảm, hành vi của mình trong mọi hoàn cảnh  **2. Biểu hiện của tự chủ:**  - Thái độ: bình tĩnh, tự tin.  - Hành động: biết tự điều chỉnh hành vi của mình.  **3. Ý nghĩa :**  - Tính tự chủ giúp con người sống một cách đúng đắn, cư xử có đạo đức, có văn hoá.  - Giúp con người đứng vững trước những trước những tình huống khó khăn, những thử thách, cám dỗ.  **4. Rèn luyện tính tự chủ.**  - Tập suy nghĩ kĩ trước khi hành động.  - Sau mỗi hành động, việc làm cần xem lại thái độ, lời nói, hành động của mình là đúng hay sai và kịp thời rút kinh nghiệm, sửa chữa. |

**HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** - Luyện tập để HS củng cố những gì đã biết về kiến thức bài học.

                     -  Hình thành năng lực tự học, giải quyết vấn đề, giao tiếp, sáng tạo.

**b. Nội dung:** Hoạt động cá nhân

**c. Sản phẩm hoạt động:**  vở HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Bước 1: Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ***

GV: Gọi HS đọc yêu cầu bài tập 1,2?

*- Học sinh tiếp nhận*

***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***

*- Học sinh* :Thảo luận

*- Giáo viên: Quan sát*

*- Dự kiến sản phẩm: vở HT của HS*

Bài 1. Đáp án: Đồng ý với: a,b,d,e.

Bài 2. Gải thích câu ca dao :

      “Dù ai nói ngả nói nghiêng

Lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân”

***Bước 3: Báo cáo thảo luận***

*- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá*

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

*- Giáo viên nhận xét, đánh giá*

*->Giáo viên chốt kiến thức*

**HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:**  Tạo cơ hội cho HS vận dụng kiến thức kĩ năng có được vào các tình huống thực tiễn.

     Hình thành năng lực tự học, giải quyết vấn đề, thông tin truyền thông.

**b. Nội dung:** Hoạt động cá nhân, cộng đồng

**c. Sản phẩm hoạt động:**  vở HS

**d. Tổ chức thực hiện**

***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***

- Giải thích câu ca dao cuối bài (con người có quyết tâm thì dù người khác có ngăn trở cũng vẫn vững vàng, kiên định), liên hệ với bản thân về tự chủ( HS trải nghiệm với các tình huống giả định và đưa ra cách giải quết)

- Tìm một số câu ca dao, tục ngữ nói về tự chủ.

-l ập kế hoạch rèn luyện của bản thân

***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***

*- Học sinh* :cá nhân

*- Giáo viên: Quan sát*

*- Dự kiến sản phẩm: Vở HT của HS*

***Bước 3: Báo cáo thảo luận***

*- HS trình bày*

***Bước 4: Kết luận, nhận định***

- HS nhận xét, bsung

- GV nhận xét, bổ sung, chốt